

KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2025- 2026

I. NHỮNG CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH :

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.
- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.
- Công văn số 4567/BGDĐT-GDTrH ngày 5/8/2025 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026.
- Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm.
- Công văn 4555/BGD&ĐT-GDPT, ngày 5/8/2025 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026.
- Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình.
- Công văn số 431/SGDĐT-GDTrH ngày 02/8/2025 về việc thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025-2026.
- Kế hoạch số 124/KH-SGDĐT ngày 15/8/2025 về việc tổ chức khảo thí lựa chọn thiết bị dạy học;
- Kế hoạch số 12/KH-SGDĐT ngày 19/8/2025 về việc tổ chức các kì thi chọn HSG cấp tỉnh năm học 2025 -2026;
- Công văn số 538/SGDĐT-VP ngày 19/8/2025 về việc hướng dẫn triển khai một số nhiệm vụ năm học 2025-2026;
- Công văn số 541/SGDĐT-GDTrH ngày 20/8/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục trung học năm học 2025-2026.
- Các Quy chế, quy định, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Sở GD&ĐT Ninh Bình.
- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Hải Xuân lần thứ 1 nhiệm kì 2025 – 2030;
- Nghị quyết Đại hội chi bộ trường THCS Hải Cường nhiệm kì 2025 – 2030.
- Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ GDĐT năm học 2024-2025, Trường THCS Hải Cường xây dựng kế hoạch năm học 2025 – 2026 như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

1.1. Bối cảnh bên ngoài

a. Thời cơ

- Xã Hải Xuân, Tỉnh Ninh Bình là đơn vị hành chính cấp xã/phường trực thuộc Tỉnh Ninh Bình được thành lập sau đợt sáp nhập năm 2025. Xã Hải Xuân,

Tỉnh Ninh Bình được hình thành từ việc sáp nhập các xã/phường cũ gồm: xã Hải Hòa, xã Hải Phú và xã Hải Xuân. Tổng diện tích sau sáp nhập khoảng **31.27** km². Dân số tại thời điểm sáp nhập đạt khoảng **44001** người. Trung tâm hành chính được đặt tại Trụ sở xã Hải Xuân hiện nay (cũ).

- Hải Xuân đạt xã Nông thôn mới năm 2014, xã nông thôn mới nâng cao năm 2018. Hải Xuân năm 2024 có 27 xóm đạt xóm nông thôn mới kiểu mẫu. Người dân khu vực Hải Cường xã Hải Xuân chủ yếu làm nghề nông.

- Năm học 2025-2026 là năm học đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Hải Xuân lần thứ 1 nhiệm kỳ 2025 – 2030; Nghị quyết Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2025 – 2030.

- Đây cũng là năm học cả nước triển khai thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Luật Nhà giáo; Nghị quyết của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Nhằm thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục và đào tạo, thực hiện thắng lợi các mục tiêu đề ra, ngành Giáo dục xác định chủ đề năm học 2025-2026 là “**Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển**”.

- Nhà trường luôn nhận được sự chỉ đạo cụ thể, sát sao của các cấp, sự tạo điều kiện của đảng ủy, UBND xã, sự phối hợp của các ban ngành, đoàn thể và phụ huynh học sinh.

- Nhiều phụ huynh học sinh rất quan tâm tới việc học tập và rèn luyện của con em.

- Công tác xã hội hóa ngày càng được cải thiện. Việc đổi mới giáo dục trong giai đoạn mới thu hút sự quan tâm của toàn xã hội, giúp giáo viên tự chủ, sáng tạo trong giảng dạy, giúp học sinh có cơ hội phát triển phẩm chất, năng lực, tạo cơ hội để cả giáo viên, phụ huynh, học sinh tham gia các hoạt động.

b. Thách thức

- Đa số phụ huynh trong khu vực phụ trách làm nghề nông hết vụ lại đi làm ăn xa và làm công ty nên thường xuyên xa nhà, con cái không được quan tâm đúng mức. Nhiều học sinh có bố mẹ phải đi làm ăn xa, gửi con lại cho người thân còn nhiều, rất ảnh hưởng tới sự quan tâm và phối hợp giáo dục giữa gia đình và nhà trường.

- Mặt trái của việc phát triển kinh tế đã tác động mạnh đến vùng nông thôn ven biển. Học sinh có nguy cơ mải chơi, nghiện điện tử, sống đua đòi, buông thả. Trình độ dân trí còn thấp so với mặt bằng xã hội chung trong xã. Điều kiện kinh tế của địa phương và nhân dân trong khu vực còn hạn chế.

- Việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trong giai đoạn thực hiện sát nhập chính quyền địa phương 2 cấp còn gây lúng túng cho nhà trường do gặp những khó khăn về cơ sở vật chất, nhân lực...

- 3 năm học gần đây xếp Thi đua toàn diện của nhà trường không ổn định. Để nâng cao thứ hạng nhà trường các mặt trong năm học 2025 – 2026 này là vấn đề khó khăn, trong khi đó các trường trong xã có rất nhiều thuận lợi và cố gắng.

- Nhà trường có nhiều biến đổi trong đội ngũ. Số giáo viên trẻ mới ra trường, xa nhà chưa yên tâm với công việc nhiều nên ảnh hưởng đến điều kiện thời gian và

công tác chuyên môn. Giáo viên mới đến công tác tại nhà trường để làm quen, tìm hiểu thâm nhập địa phương để thuận lợi trong công tác cần có thời gian.

- Phong trào học tập trong địa phương không đồng đều, khu vực phụ trách còn nhiều khó khăn, trong khi đó yêu cầu của phụ huynh học sinh ngày càng cao, đòi hỏi nhà trường nỗ lực rất nhiều mới đáp ứng được.

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học nhà trường còn thiếu, hư hỏng, xuống cấp nghiêm trọng đòi hỏi sự nỗ lực, khắc phục rất lớn của thầy và trò đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay.

- Để đáp ứng thực hiện đổi mới toàn diện giáo dục, thực hiện các nhiệm vụ dạy học 2 buổi/ngày, triển khai các cuộc thi, hội thi số lượng nhiều, những trường có quy mô trường nhỏ như THCS Hải Cường càng khó khăn hơn để đạt kết quả tốt so với những trường có quy mô lớn hơn.

1.2. Bối cảnh bên trong

1.2.1. Điểm mạnh của nhà trường

- Trường có 24 cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Chi bộ: có 17 đảng viên. Có 03 đồng chí đã hoàn thành Trung cấp chính trị. Chi bộ luôn đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên sinh hoạt trong 3 tổ:

- + Tổ hành chính quản trị: gồm 4 nhân viên

- + Tổ KHTN 10.

- + Tổ KHXH 10.

Có 15 giáo viên đạt trình độ đại học (*1 đc trình độ Cao đẳng: Trần Thị Thỏa – GV Toán*).

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên được trẻ hóa, phần lớn hăng say, nhiệt tình, có tinh thần, trách nhiệm cao.

- Trường có 408 học sinh được biên chế thành 11 lớp (37 học sinh/ lớp). Khối 6 có 3 lớp với 115 học sinh (38,3 HS/lớp). Khối 7 có 3 lớp với 99 học sinh (33 HS/lớp). Khối 8 có 3 lớp với 107 học sinh (35,6 HS/lớp). Khối 9 có 2 lớp với 87 học sinh (43,5 HS/lớp).

- Chất lượng giáo dục của nhà trường có nhiều tiến bộ. Nhiều năm liền trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động Tiên tiến

- Cơ sở vật chất của nhà trường tương đối đầy đủ, có đủ sân chơi, bãi tập để học sinh tập luyện, có tường bao, cổng trường kiên cố, cảnh quan nhà trường đẹp với diện tích 4610m², đảm bảo yêu cầu của trường chuẩn quốc gia, trường xanh-sạch-đẹp-an toàn.

- Trường có đủ phòng học 1 ca (11 phòng/ 11 lớp). 100% lớp học sử dụng bàn ghế 2 chỗ ngồi, trang trí đẹp mắt, đúng quy định.

- Phòng học đầy đủ, khang trang, sạch sẽ, được trang trí đúng qui định.

- Trường đạt Chuẩn quốc gia mức 2, Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn, kiểm định chất lượng mức 3, đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

1.2.2. Điểm yếu

- Tỷ lệ giáo viên, nhân viên chưa đủ(thiếu 1,9 giáo; 1 nhân viên so với định mức), chưa đảm bảo về cơ cấu chủng loại (*không có giáo viên có chuyên môn Tin học kể cả giáo viên hợp đồng*)

- Nhà trường có nhiều biến đổi trong đội ngũ. Giáo viên gốc địa phương ít. Nhiều giáo viên trẻ đang trong độ tuổi sinh đẻ, nhà ở xa trường, con nhỏ.

- Một số bộ môn còn thiếu so với định mức tiết dạy như: giáo dục, không có giáo viên Tin học, địa lý. Đội ngũ chưa đồng đều, một số chưa có tinh thần vượt khó, chưa chuyên tâm công tác. Một số đồng chí chưa tích cực nghiên cứu tài liệu để phục vụ bộ môn mình giảng dạy, chậm đổi mới, khả năng khai thác tài nguyên trên mạng chưa đáp ứng được với yêu cầu nhiệm vụ của một đơn vị đã đạt chuẩn Quốc gia.

- Chất lượng giáo dục của nhà trường chưa ổn định.

- Một bộ phận học sinh chưa xác định được động cơ học tập, còn mải chơi, lười suy nghĩ, học tập hình thức, thiếu kỹ năng, phương pháp học tập, thiếu ý chí vươn lên, không có mục tiêu phấn đấu học lên.

- Số học sinh thuộc diện khó khăn: 14 em, trong đó khuyết tật 2 em; nhiều em mồ côi bố hoặc mẹ hoặc bố mẹ ly hôn ở với ông bà.

- CSVN của nhà trường còn hạn chế, các phòng chức năng còn thiếu. Phòng thực hành bộ môn còn thiếu. Phòng học còn thiếu diện tích so với Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 26/5/2020 về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học Phổ thông và trường Phổ thông có nhiều cấp học. Nhiều đồ dùng, thiết bị giảng dạy hết hạn, hư hỏng nặng, không còn khả năng sử dụng.

1.2.3. Kết quả nổi bật năm học 2024-2025

BẢNG THỐNG KÊ TỈ LỆ XẾP LOẠI KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Năm học 2024 - 2025

Khối 6; 7; 8; 9

Khối	Tổng số HS	Mức tốt		Mức Khá		Mức Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	104	91	87,5	13	12,5	0	0	0	0
7	110	102	92,73	6	5,45	1	0,91	0	0
8	87	78	89,66	8	9,2	0	0	0	0
9	105	104	99,05	1	0,95	0	0	0	0
Tổng	406	375	92,36	28	6,9	1	0,25	0	0

Kết quả xếp loại văn hoá:

Khối 6; 7; 8; 9

Khối	Tổng số HS	Mức tốt		Mức Khá		Mức Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	104	40	38,46	31	29,81	24	23,08	9	8,65
7	110	35	31,82	36	32,73	36	32,73	2	1,82
8	87	28	32,18	27	31,03	29	33,33	2	2,3
9	105	32	30,48	35	33,33	38	36,19	0	0
Tổng	406	135	33,25	129	31,77	127	31,28	13	3,2

Thi vào THPT xếp thứ 21/35 trường trong huyện. Trong đó môn Ngữ văn xếp thứ 19 ; môn Tiếng Anh xếp thứ 3; môn Toán xếp thứ 9

Thi học sinh giỏi văn hóa cấp huyện khối 8 xếp thứ 15 có 2 học sinh tham gia thi cấp tỉnh

Thi Hùng biện Tiếng Anh cấp huyện xếp thứ 20/35 trường

Thi Sáng tạo KHKT xếp thứ 9/35 trường.

Thi Sáng kiến kinh nghiệm xếp thứ 16/35 trường.

Kết quả đánh giá, bình xét cuối năm học

- Số cá nhân được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ được giao trở lên: 25/25 tỉ lệ 100%.

- Số cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến: 25/25 tỉ lệ 100%

- Có 3 cá nhân đề nghị Chiến sĩ thi đua cơ sở

- Không có cá nhân bị kỉ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

1.2.4. Hạn chế của năm học liền kề.

- Chất lượng giáo dục 2 mặt của nhà trường chưa ổn định. Chất lượng đại trà so với mặt bằng chung trong xã, trong khu vực còn thấp.

- Hoạt động của TCM, Các hoạt động ngoại khóa tổ chức còn hình thức chưa thường xuyên, đa dạng, phong phú, hiệu quả chưa cao.

- Cơ sở vật chất chậm được đầu tư nâng cấp, chưa thực sự đáp ứng tốt yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

- Tỉ lệ giáo viên, nhân viên chưa đủ, chưa đảm bảo về cơ cấu chủng loại (*không có giáo viên có chuyên môn Địa lý, Tin học kể cả giáo viên hợp đồng*)

- Đội ngũ giáo viên nhà trường có nhiều biến động. Giáo viên gốc địa phương ít. Nhiều giáo viên trẻ đang trong độ tuổi sinh đẻ, nhà ở xa trường, con nhỏ. Đội ngũ chưa đồng đều, một số chưa có tinh thần vượt khó, chưa chuyên tâm công tác. Một số đồng chí chưa tích cực nghiên cứu tài liệu để phục vụ bộ môn mình giảng dạy, chậm đổi mới, khả năng khai thác tài nguyên trên mạng chưa đáp ứng được với yêu cầu nhiệm vụ của một đơn vị đã đạt chuẩn Quốc gia.

- Việc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số diễn ra còn chậm, hiệu quả chưa cao.

III. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:

1. Các chỉ tiêu chung

1.1 Đối với tập thể :

Đối với nhà trường

- Thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành một cách có hiệu quả.

- Phần đầu trường xếp chung các mặt giáo dục xếp từ thứ 25 trở lên, tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

- Duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng cấp độ 3, thư viện tiên tiến, đạt chuẩn Xanh –Sạch – Đẹp – An toàn. Phần đầu đến 8/2025 trường được công nhận lại chuẩn Quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng cấp độ 3, thư viện tiên tiến, đạt chuẩn Xanh –Sạch – Đẹp – An toàn.

- Đối với chi bộ: Duy trì sự lãnh đạo toàn diện của chi bộ đối với Ban giám hiệu, tập thể nhà trường. Chi bộ phần đầu đạt chi bộ trong sạch vững mạnh

- Đối với Công Đoàn nhà trường : Phần đầu đạt danh hiệu “ Công Đoàn vững mạnh”

- Đối với Chi đoàn, Đội thiếu niên: Phần đầu đạt danh hiệu vững mạnh, xuất sắc.

1.2 Kết quả học lực, hạnh kiểm, các kỳ kiểm tra, cuộc thi :

- Khối 6,7,8,9: Tỷ lệ học sinh đạt danh hiệu “Học sinh Xuất sắc” danh hiệu “Học sinh giỏi”: 35% trở lên;

- Học sinh tốt nghiệp lớp 9 thi đỗ vào các trường THPT đạt 70% trở lên, trên 95% học sinh tốt nghiệp THCS vào học THPT, Bổ túc, Trung học nghề. Kết quả thi vào THPT xếp thứ 250 trở lên

- Các cuộc thi:

Khảo sát chất lượng các kỳ trong năm (do SGD, PGD tổ chức)

Đội tuyển học sinh giỏi văn hóa

Đội Hùng biện tiếng Anh

Đội tuyển TDTT

Thi sáng kiến kinh nghiệm

Các cuộc thi khác (sáng tạo KHKT, STEM, ý tưởng khởi nghiệp.....

Xếp trung bình Khá của tỉnh.

1.3 Chất lượng nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên :

Phần đầu có 100% cán bộ giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến, trong đó 15% số cán bộ giáo viên đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở, 1-2 đồng chí được giám đốc sở tặng giấy khen. Phần đầu có 50% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp trường

1.4 Đạo đức lối sống học sinh

Xây dựng môi trường văn hóa học đường, gắn với tăng cường giáo dục đạo đức, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương, an ninh, an toàn trường học. Không có học sinh vi phạm pháp luật và mắc các tai tệ nạn xã hội.

2. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể và giải pháp thực hiện

2.1. Nhiệm vụ 1: Quy mô phát triển và phổ cập giáo dục:

a. Nhiệm vụ:

Duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở, duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục xóa mù chữ mức độ III.

b. Chỉ tiêu:

Nâng cao chất lượng và tỷ lệ phổ cập giáo dục THCS, sử dụng có hiệu quả phần mềm phổ cập để tổng hợp kết quả điều tra và lập hồ sơ quản lý phổ cập GD-XMC

Nâng cao các tỷ lệ phổ cập giáo dục THCS (tỷ lệ huy động học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6 đạt: 100%; hạn chế tỷ lệ học sinh bỏ học từ 1% trở xuống). Duy trì kết quả phổ cập giáo dục THCS đúng độ tuổi, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học.

- Tổng số học sinh : 408/11 lớp

- Giao chỉ tiêu sĩ số học sinh đã tới lớp cho giáo viên chủ nhiệm

Lớp	SL	Lớp	SL	Lớp	SL	Lớp	SL
6A	36	7A	37	8A	39	9A	45
6B	41	7B	30	8B	35	9B	42
6C	38	7C	32	8c	33		

Khối 6	115	Khối 7	99	Khối 8	107	Khối 9	87
--------	-----	--------	----	--------	-----	--------	----

Tiếp tục củng cố và hoàn thiện hồ sơ quản lý phổ cập GD-XMC theo chỉ đạo của Phòng GD-ĐT bảo đảm các yêu cầu: Có tính pháp lý, khoa học, chính xác và đúng tiến độ.

c.Các giải pháp thực hiện để đạt chỉ tiêu

- Phối hợp với các ban ngành đoàn thể, trung tâm giáo dục cộng đồng vận động học sinh bỏ học (nếu có) trở lại trường. Tham mưu với các cấp có thẩm quyền phối hợp với nhà trường động viên hỗ trợ về vật chất và tinh thần cho học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền mục đích công tác phổ cập giáo dục trung học, định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

- Thực hiện điều tra phổ cập GD xóa mù chữ từ 0 đến 60 tuổi: điều tra phổ cập đảm bảo chính xác, đảm bảo tính pháp lý .

- Đối chiếu liên thông các số liệu phổ cập, căn cứ danh sách các trường THPT và BTTHPT để đối chiếu số liệu chính xác, kịp thời

- Tham gia đầy đủ các đợt tập huấn ứng dụng công nghệ thông tin vào việc quản lý phổ cập. Tổng hợp kết quả phổ cập và lập hồ sơ quản lý phổ cập giáo dục theo đúng tiến độ của Sở GD&ĐT Ninh Bình.

2.2. Nhiệm vụ 2: Giáo dục toàn diện.

2.2.1. Giáo dục đạo đức, pháp luật, kỹ năng sống :

a. Nhiệm vụ

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục luật an toàn giao thông, phòng tránh tai tệ nạn xã hội ...

- Tiếp tục thực hiện sáng tạo nội dung “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, tạo ra một môi trường giáo dục lành mạnh, phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh.

- Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa học đường, gắn với tăng cường giáo dục đạo đức, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương, an ninh, an toàn trường học.

b. Chỉ tiêu:

- Không có học sinh vi phạm pháp luật và các tệ nạn xã hội.

Tỉ lệ đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh: Mức Tốt: 90% trở lên, mức Khá: 9% trở lên. Mức Đạt 1% trở xuống, mức Chưa Đạt: 0%;

c.Các giải pháp thực hiện để đạt chỉ tiêu

- Chú trọng việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; giáo dục giá trị và kỹ năng sống, giáo dục bảo vệ môi trường thực hiện thông qua các môn học và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, có nhiều hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức lối sống, giáo dục kỹ năng sống.

- Thực hiện tốt công tác chủ nhiệm lớp, triển khai có hiệu quả các chương trình hoạt động của Đội. Xây dựng nề nếp của đội sao đỏ, phát huy tính tích cực của đội ngũ tự quản, đội ngũ cán bộ lớp.

- Bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên làm công tác Đoàn, Đội, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn,... trong việc tổ chức giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh.

- Thành lập tổ tư vấn tâm lý cho học sinh, nâng cao hiệu quả của tổ tư vấn tâm lý.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp quản lý, giáo dục đạo đức học sinh đặc biệt là học sinh cá biệt, phối hợp với công an các xã, các ban ngành đoàn thể, Hội cha mẹ học sinh, tuyên truyền cung cấp kiến thức pháp luật cho học sinh.

- Phối hợp với gia đình cùng phổ biến, hướng dẫn và cam kết thực hiện tốt việc giáo dục đạo đức, lối sống cho con em trong gia đình.

- Tổ chức các hoạt động tập thể: sinh hoạt chi Đội, sinh hoạt lớp; tổ chức các HĐGDNGLL trong các dịp lễ, tết, thu hút học sinh tham gia hoạt động làm cơ sở đánh giá mặt rèn luyện đạo đức học sinh.

- Kiên quyết xử lý, kỷ luật các trường hợp học sinh vi phạm nội quy nề nếp của nhà trường, của Liên Đội.

2.2.2. Giáo dục trí dục:

a. Nhiệm vụ:

- Nâng cao chất lượng giáo dục đồng đều, quan tâm hơn nữa học sinh các lớp đầu cấp, học sinh khó khăn, khuyết tật, học sinh yếu, kém, nâng cao chất lượng học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu trong các lĩnh vực; làm tốt công tác phân luồng.

- Học sinh được học đầy đủ nội dung, chương trình các môn học.

- Duy trì, nâng cao kết quả các cuộc thi, hội thi do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Tiếp tục chỉ đạo đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh trong quá trình học, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề cuộc sống.

- Tích cực đổi mới hình thức dạy học, đa dạng hóa hình thức học tập, chú ý hoạt động sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh.

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá, việc đánh giá học sinh qua việc kiểm tra đảm bảo thực chất, khách quan, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh

b. Chỉ tiêu:

- Chất lượng các bài kiểm tra:

+ Tỷ lệ từ trung bình trở lên: 60% trở lên (môn Tiếng Anh : 55% trở lên).

+ Tỷ lệ điểm 3 trở xuống: Không vượt quá 3% (không có điểm 0).

- Các kỳ thi khảo sát chất lượng do Sở Giáo dục tổ chức phân đầu xếp top Khá;

Đánh giá kết quả học tập cả năm của học sinh:

+ Mức Xuất sắc và Tốt: 35 % trở lên;

+ Mức Khá: 40 % trở lên;

+ Mức Chưa đạt: 2,5% trở xuống.

- Chỉ tiêu lên lớp và đỗ tốt nghiệp:

+ Phân đầu tỷ lệ học sinh lớp 9 được công nhận tốt nghiệp 100%

+ Lên lớp thẳng 97% trở lên

+ Thi lại 2,5% trở xuống

+ Thi vào lớp 10 THPT : Phân đầu tỷ lệ đỗ 85% trở lên so với số dự thi ; 75% trở lên so với số học sinh tốt nghiệp. Không có học sinh dự thi bị điểm liệt. Chất lượng thi vào lớp 10 xếp thứ 250 trở lên.

c.Các giải pháp thực hiện để đạt chỉ tiêu

- Thực hiện nghiêm túc: Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông. Công văn số 4567/BGDĐT-GDTrH ngày 5/8/2025 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026. Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm. Công văn 4555/BGD&ĐT-GDPT, ngày 5/8/2025 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026. Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình. Công văn số 431/SGDĐT-GDTrH ngày 02/8/2025 về việc thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025-2026. Kế hoạch số 124/KH-SGDĐT ngày 15/8/2025 về việc tổ chức khảo thí lựa chọn thiết bị dạy học. Kế hoạch số 12/KH-SGDĐT ngày 19/8/2025 về việc tổ chức các kì thi chọn HSG cấp tỉnh năm học 2025 -2026. Công văn số 538/SGDĐT-VP ngày 19/8/2025 về việc hướng dẫn triển khai một số nhiệm vụ năm học 2025-2026; Công văn số 541/SGDĐT-GDTrH ngày 20/8/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục trung học năm học 2025-2026. Các Quy chế, quy định, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Sở GD&ĐT Ninh Bình.

Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; chỉ đạo xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, Kế hoạch giáo dục của giáo viên, Kế hoạch bài dạy phù hợp với điều kiện thực tế giảng dạy của nhà trường trên cơ sở đó đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học đúng quy định, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành và kiểm tra định kỳ;

- Xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh;

- Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó linh hoạt bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung

trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên;

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp;

- Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan;

- Đối với môn Lịch sử, cần tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử;

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn.

- Đối với môn ngoại ngữ: Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tiếng Anh thí điểm hệ 10 năm đối với lớp 9. Tăng cường các hoạt động xây dựng môi trường học ngoại ngữ, các cuộc thi, hội thi, câu lạc bộ ngoại ngữ; khuyến khích học sinh tham gia Hội thi Hùng biện tiếng Anh cấp trường, tỉnh;

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường;

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải đảm bảo yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh;

- Quan tâm xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán ở các bộ môn. Tăng cường bồi dưỡng giáo viên kỹ năng xây dựng và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong nhà trường, kỹ năng ra đề, xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra, đánh giá định

kỳ của môn học ở các khối lớp với ngân hàng câu hỏi tự luận và câu hỏi trắc nghiệm khách quan theo bốn mức độ yêu cầu: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao, theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực, khuyến khích tinh thần tự học và ý thức sáng tạo của học sinh;

- Trường tổ chức kiểm tra đánh giá, phân loại học sinh ngay từ đầu năm học. Kiểm tra lại các trường hợp cho lên lớp không đúng quy định, làm rõ trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân.

- Tăng cường công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu kém.

- Phối hợp với gia đình quản lý thời gian và chất lượng tự học của học sinh đặc biệt là đối tượng học sinh trung bình, yếu và kém.

- Coi trọng quá trình tự học, tự kiểm tra, tự đánh giá kết quả học tập của học sinh, chủ động khắc phục hạn chế yếu kém của bản thân; tránh tình trạng học lệch, học tủ, suy luận thiếu cơ sở khoa học.

- Nghiêm túc thực hiện cuộc vận động "Hai không" của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Tự giác chống các biểu hiện tiêu cực trong kiểm tra thi cử đồng thời phát hiện và tố giác các hành vi tiêu cực.

2.2.3. Hoạt động lao động - Hướng nghiệp :

a. Nhiệm vụ:

- Tổ chức học sinh lao động giữ gìn vệ sinh trường lớp và tạo cảnh quan môi trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

- Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, chủ động tư vấn nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

- Thực hiện tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường và giáo dục tiết kiệm năng lượng.

b. Chỉ tiêu:

- 100% lớp giữ gìn nền nếp vệ sinh và bảo vệ môi trường Xanh- Sạch - Đẹp - An toàn.

- Mỗi lớp có 1 giỏ cây trang trí ở mỗi cửa sổ và 2 chậu cây xanh .

- Trồng thêm cây bóng mát phục vụ cho hoạt động vui chơi, sinh hoạt tập thể và tập thể dục thể thao.

- 100% các lớp vệ sinh chăm sóc bồn hoa theo sự phân công cụ thể của Liên Đội.

c. Các giải pháp thực hiện để đạt chỉ tiêu

- Hàng ngày các lớp cử học sinh vệ sinh lớp học, các khu được liên đội phân công đảm bảo sạch sẽ, thường xuyên đổ thùng rác. Thường xuyên vệ sinh hàng ngày các khu sân chơi, sân tập được phân công.

- Tổ chức học sinh lao động giữ gìn vệ sinh trường lớp, xây dựng thói quen giữ gìn vệ sinh môi trường phục vụ các hoạt động dạy và học.

- Trồng cây bóng mát tạo cảnh quan môi trường và phục vụ các hoạt động tập thể.

- Dạy đủ các bài sinh hoạt hướng nghiệp cho học sinh lớp 9, tư vấn nghề nghiệp định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS đặc biệt là tư vấn cho học sinh đi học nghề và học trung học chuyên nghiệp.

2.2.4. Giáo dục thể chất, thẩm mỹ:

a. Chỉ tiêu:

- 100% lớp học, phòng làm việc trang trí đẹp mắt, đúng qui định.
- 100% lớp học có phong trào văn nghệ thể dục thể thao, biểu diễn vào các dịp lễ, tham gia thi TDTT cấp trường.
- Nâng cao ý thức rèn luyện thân thể, phát hiện bồi dưỡng học sinh có năng khiếu TDTT
- 100% học sinh đến trường ăn mặc gọn gàng, đẹp mắt, đi giày hoặc dép quai hậu. Mặc đồng phục theo quy định.

b. Các giải pháp thực hiện để đạt chỉ tiêu

- Thường xuyên tổ chức hoạt động văn nghệ trong các buổi sinh hoạt chi đội: mỗi buổi sinh hoạt chi đội có từ 1-2 tiết mục văn nghệ biểu diễn.
- Định hướng cho học sinh tham gia hoạt động thể thao: cầu lông, đá cầu, cờ vua,... lựa chọn và hướng dẫn các trò chơi dân gian hoặc hoạt động vui chơi tích cực khác trong thời gian giải lao giữa các tiết học: mỗi lớp giáo viên chủ nhiệm sưu tầm hướng dẫn học sinh một trò chơi dân gian.
- Phát động và định hướng học sinh sử dụng trang phục phù hợp với lứa tuổi THCS: nhà trường thống nhất với cha mẹ học sinh may đồng phục cho học sinh mặc đồng phục trong ngày lễ, thứ 2, thứ 4, thứ 6 hàng tuần.
- Cải tạo sân tập TDTT đảm bảo an toàn cho học sinh khi tham gia hoạt động TDTT và yêu cầu của nội dung chương trình. Trồng cây bóng mát để học sinh tập luyện, học thể dục được thuận lợi.
- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường vào dịp 22/12: chọn các môn thi TDTT mà Sở GD&ĐT lấy làm môn thi trong Hội thi HSG TDTT cấp tỉnh.
- Mua sắm phương tiện, dụng cụ phục vụ hoạt động tập thể: trang phục đội nghi thức, các phương tiện phục vụ hoạt động tập thể, ...

2.2.5. Công tác y tế học đường:

a Chỉ tiêu:

- 100% học sinh có thẻ bảo hiểm y tế (hoặc được cấp, hoặc tự mua).
- Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh trong nhà trường.
- Theo dõi sức khỏe định kỳ cho học sinh từ 1 đến 2 lần trong năm học.
- 100% học sinh có sổ theo dõi sức khỏe.

b. Các giải pháp thực hiện để đạt chỉ tiêu

- Đồng chí phụ trách y tế trường học chủ động xây dựng các phương án phòng chống dịch bệnh để tham mưu cho ban giám hiệu
- Tuyên truyền vận động phụ huynh mua thẻ bảo hiểm y tế cho con em mình.
- Lập hồ sơ sức khỏe cho học sinh lớp 6, bổ sung rà soát hồ sơ sức khỏe các khối 7, 8, 9.
- Nhân viên y tế thường trực thường xuyên, sơ cứu chăm sóc kịp thời những trường hợp sức khỏe bất thường của giáo viên, học sinh tại trường, chuyển đến trạm y tế khi cần thiết.
- Cập nhật sổ theo dõi sức khỏe thường xuyên, ghi nhật ký về hoạt động y tế học đường.
- Mua bổ sung dụng cụ y tế, thuốc thiết yếu cho phòng y tế học đường.

2.3. Nhiệm vụ 3: Tổ chức các kỳ thi; kiểm tra ; hội thi

a.Chỉ tiêu:

- Tích cực hưởng ứng các cuộc thi, hội thi do cấp trên phát động
- Tổ chức nghiêm túc các kỳ kiểm tra chất lượng do trường, hoặc Sở GD&ĐT tổ chức.
- Khảo sát học sinh giỏi văn hóa cấp tỉnh phần đầu: Xếp loại Khá.
- Cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật, STEM, ý tưởng khởi nghiệp xếp loại Khá
- Thi hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh phần đầu : Xếp loại Khá.
- Dự thi viết SKKN cấp tỉnh : Xếp loại Khá
- Thi học sinh giỏi TDTT cấp tỉnh: Xếp loại Khá
- Tổ chức cho học sinh tham gia cuộc thi trên internet do cấp trên tổ chức (tháng 9,10 tổ chức cho GV dưới 35 tuổi và học sinh thi “tuổi trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí minh”)
- Tổ chức cho giáo viên, học sinh tham gia các cuộc thi viết do cấp trên phát động

b.Các giải pháp thực hiện để đạt chỉ tiêu

- Kiểm tra chất lượng đề của trường : Trường tổ chức khảo sát chất lượng đối với các khối mà Sở giáo dục không tổ chức khảo sát.
- Khen thưởng:
 - + Tổ chức tuyên dương thành tích cho tập thể, cá nhân cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh đạt thành tích cao trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi;
 - + Kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi là một tiêu chí đánh giá thi đua của các tập thể, cá nhân trong nhà trường;
- Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, dự án STEM dành cho học sinh; Hội thi giải Toán và các môn khoa học bằng tiếng Anh cấp tỉnh, Hội thi Hùng biện tiếng Anh, Thi thiết bị dạy học số, Đấu trường Toán học, Thi IOE....:
 - + Thi hùng biện tiếng Anh: Trường giao cho 2 đồng chí giáo viên dạy tiếng Anh lựa chọn học sinh , tiến hành bồi dưỡng và dự thi cấp tỉnh
 - + Tổ chức có hiệu quả hội khỏe Phù Đổng cấp trường vào dịp 22/12 từ đó chọn học sinh vào đội tuyển TDTT của trường, trường tổ chức huấn luyện và dự thi HSG TDTT cấp tỉnh
 - + Tổ chức tốt cuộc thi “Sáng tạo khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học” cấp trường từ đó chọn 01 sản phẩm có chất lượng để dự thi cấp xã, cụm miền (tổ chức cho học sinh xây dựng ý tưởng dưới sự hướng dẫn của giáo viên, chọn ý tưởng khả thi nhất từ đó hình thành sản phẩm) chọn sản phẩm tham gia cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật cấp huyện dành cho học sinh: thực hiện theo sự chỉ đạo thống nhất của Sở
- Khi sở GD&ĐT hoặc BGD&ĐT tổ chức các cuộc thi trên Internet, hoặc thi viết trường thành lập ban chỉ đạo cuộc thi và giao người phụ trách triển khai cuộc thi tới toàn thể cán bộ giáo viên và học sinh.

2.4. Nhiệm vụ 4: Thực hiện quy chế chuyên môn; bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, sinh hoạt tổ chuyên môn

2.4.1. Thực hiện nề nếp, quy chế chuyên môn

a.Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn theo chủ đề môn học và theo hướng phát triển năng lực người học.
- 100% giáo viên thực hiện đúng tiến độ chương trình theo kế hoạch dạy học đã được phê duyệt, không cắt xen chương trình.
- 100% cán bộ giáo viên chấp hành các văn bản chỉ đạo của cấp trên.
- Hồ sơ giáo án: 100% đảm bảo theo quy định của bộ môn
- 100% giáo viên chấm trả bài đúng quy định.
- Mỗi cán bộ, giáo viên phải có hòm thư điện tử và thường xuyên sử dụng, trao đổi qua hộp thư này; chủ động khai thác, triển khai các hoạt động chuyên môn trên trang mạng “Trường học kết nối” để tăng cường công tác tổ chức, chỉ đạo chuyên môn, trao đổi năng lực chuyên môn của mỗi giáo viên.

b.Các giải pháp thực hiện để đạt chỉ tiêu

- Giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn dựa vào khung hướng dẫn của Sở GD&ĐT và dựa trên chuẩn kiến thức kỹ năng môn học. Chú ý xây dựng các chủ đề tích hợp cho phù hợp với mức độ kiến thức và phát huy được năng lực học tập sáng tạo của học sinh. Chú ý đến thực hành trải nghiệm của học sinh.
- Giáo viên soạn bài theo kế hoạch dạy học đã được BGH phê duyệt, nộp giáo án ký duyệt vào thứ 2 hàng tuần trên phần mềm OLM.
- Hồ sơ của giáo viên thực hiện theo thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, và theo quy định của Sở GD&ĐT Ninh Bình. Đặc biệt coi trọng chất lượng kế hoạch tổ chuyên môn, kế hoạch cá nhân, giáo án, sổ điểm cá nhân.

2. 4.2. Sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn

a. Chỉ tiêu:

- Các tổ chuyên môn có đầy đủ hồ sơ sổ sách theo quy định.
- Mỗi tổ chuyên môn có trách nhiệm hướng dẫn học sinh hoặc một nhóm học sinh tham gia nghiên cứu sáng tạo khoa học kỹ thuật
- 100% giáo viên tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn
- Tổ chức học tập, quán triệt các văn bản, kế hoạch chỉ đạo chuyên môn của Sở GD&ĐT, chú ý những điểm mới, những điểm có điều chỉnh về chuyên môn trong năm học để giáo viên nắm bắt được kịp thời, chính xác.
- Các tổ chuyên môn hoạt động, sinh hoạt đúng quy định, có nền nếp; sinh hoạt theo tổ, nhóm chuyên môn 2 lần/ tháng với hình thức, nội dung phong phú, đa dạng, tập trung chủ yếu vào hình thức thảo luận, các kiểu, dạng bài như: kiểu bài cung cấp khái niệm, bài luyện tập, ôn tập, kiểu bài tổng kết...
- Mỗi tổ chuyên môn chọn ít nhất 1 sáng kiến kinh nghiệm có chất lượng, được đánh giá, thẩm định tại nhà trường gửi cấp trên thẩm định đánh giá
- 100% các nhóm chuyên môn chú trọng việc trao đổi nhóm chuyên môn để thống nhất nội dung, kiểu bài.
- Mỗi tổ chuyên môn mỗi học kì triển khai 2 chuyên đề áp dụng trong giảng dạy đạt hiệu quả cao. Trong đó mỗi tổ, mỗi học kì có 01 chuyên đề nghiên cứu bài học, 01 chuyên đề sinh hoạt chuyên môn phân tích hoạt động học của học sinh. Các chuyên đề phải nộp trên trường học kết nối

- Tổ KHTN xây dựng dự án dạy học STEM
- Mỗi tổ chuyên môn viết một chuyên đề bồi dưỡng học sinh giỏi
- Các tổ chuyên môn xây dựng ngân hàng đề kiểm tra, từ đó thành lập ngân hàng đề kiểm tra cấp trường

b.Các giải pháp thực hiện để đạt chỉ tiêu

- Tổ chuyên môn chấp hành nghiêm túc sinh hoạt theo định kỳ 2 lần/tháng, nội dung sinh hoạt đảm bảo yêu cầu thiết thực và hiệu quả đặc biệt quan tâm bàn bạc cải tiến phương pháp dạy học, giúp đỡ những đồng chí giáo viên năng lực còn hạn chế tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên nâng cao trình độ chuyên môn, đặc biệt là phương pháp giảng dạy bộ môn. Đưa sinh hoạt chuyên môn thực sự là cuộc trao đổi, học tập, hỗ trợ lẫn nhau. Phát huy tối đa ý thức tự giác, năng lực sáng tạo của từng thành viên.

- Tập trung phát huy chức năng, quyền hạn của Tổ trưởng trong việc chỉ đạo các hoạt động của tổ nhằm đồng viên, đôn đốc tổ viên hoàn thành kế hoạch nhiệm vụ của mình. Tổ trưởng có trách nhiệm giao chỉ tiêu và kế hoạch cho từng cá nhân. Có kế hoạch chỉ đạo cụ thể về nội dung, hình thức, thời gian kiểm tra của từng thành viên theo kế hoạch của nhà trường. Cùng với nhà trường quản lý chặt chẽ việc thực hiện quy chế chuyên môn. Tăng cường kiểm tra chất lượng soạn giảng và các loại hồ sơ. Cương quyết xử lý cá nhân vi phạm quy chế chuyên môn.

- Xây dựng chuyên đề có chất lượng, nội dung chuyên đề được BGH phê duyệt trước khi triển khai.

- Tổ chuyên môn thực sự là tổ khoa học, nghiên cứu tìm tòi, phát hiện những kiến thức mới và phương pháp mới. Muốn vậy mỗi tổ cần có kế hoạch cụ thể, sinh hoạt đúng kỳ.

- Trong các tổ chuyên môn cần chú trọng đến việc sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học: giao cho đồng chí tổ phó các tổ phụ trách đồ dùng của tổ mình, theo dõi việc sử dụng, cập nhật hồ sơ, bảo quản thiết bị.

2.4.3.Công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ

a. Chỉ tiêu

- Tích cực triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên
- 100% GV tham gia bồi dưỡng thường xuyên
- 100% GV tích cực tự học, tự rèn luyện
- 100% GV tích dự giờ thăm lớp để học hỏi kinh nghiệm của đồng nghiệp.
- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên chấp hành tốt chủ trương đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương, gương mẫu thực hiện hương ước làng xã, xây dựng gia đình có nếp sống văn hóa.

b.Các giải pháp thực hiện để đạt chỉ tiêu

- Tổ chức đầy đủ và nghiêm túc các buổi học tập nghị quyết, các buổi tập huấn, sinh hoạt chuyên môn của cấp trên

- Chú trọng phong trào tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

- Kien toan phát triển doi ngu theo huong du ve so luong, dong bo ve chung loai, dam bao dat chuan ve trinh do, tao dieu kien cho doi ngu tham gia dao tao dat tren chuan, duoc tham gia cac lop tap huan, cac lop bồi dưỡng về chuyên môn, về quản

lý, về chính trị để nâng cao trình độ đáp ứng với yêu cầu đổi mới và thực tiễn hiện nay.

- Tích cực dự giờ, thăm lớp. Sau mỗi tiết dự trao đổi kinh nghiệm, bàn bạc rút ra bài học kinh nghiệm cho bản thân người dạy và cho người dự.

- Đẩy mạnh một cách hợp lý ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy học. Khuyến khích giáo viên khai thác, trao đổi giáo án trên mạng và khai thác thông tin trên mạng tải về phục vụ giảng dạy ở các bộ môn.

- Tích cực sinh hoạt chuyên môn trên môi trường mạng qua địa chỉ web: Truonghocketnoi.edu.vn; Dạy học theo chủ đề tích hợp; đổi mới PPDH và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Đánh giá chất lượng công tác tự bồi dưỡng của giáo viên thông qua kiểm tra sổ dự giờ và sinh hoạt chuyên môn, qua chất lượng các giờ dạy tại tổ, trường, giờ dạy đăng kí dạy tốt, dự giờ đột xuất và hiệu quả công việc được giao;

- Tổ nhóm chuyên môn tích cực tổ chức các hội thảo chuyên môn, phân công luân phiên tất cả giáo viên đều được đăng kí thi giáo viên giỏi cấp trường để cụ thể hóa những kiến thức, kỹ năng tự bồi dưỡng thành kiến thức và kỹ năng sử dụng trong thực hành và coi đó là một trong những tiêu chí để đánh giá, xếp loại thi đua giáo viên.

2.5. Nhiệm vụ 5: Bảo quản, bổ sung cơ sở vật chất; công tác thiết bị; phòng học bộ môn; Công tác tài chính.

2.5.1. Bảo quản, bổ sung cơ sở vật chất

a. Nhiệm vụ:

Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, bảo vệ tài sản tránh mất mát hư hỏng

b. Các giải pháp thực hiện

- Thành lập Ban quản lý CSVC nhà trường gồm:

- + Đ/c Ninh Xuân Thủy- HT: Trưởng ban phụ trách chung

- + Đ/c: Nguyễn Văn Dũng – PHT: Phó trưởng ban

- + Đ/c Nguyễn Thị Thúy Phượng – Kế toán: Ủy viên

- + Đ/c Phạm Thị Thanh Thi – TT tổ KHXH - Ủy viên

- + Đ/c Phạm Quang Điện – TT tổ KHTN - Ủy viên

- + Ông Hoàng Văn Sơn – Bảo vệ - Ủy viên

- Bảo quản tốt cơ sở vật chất hiện có: máy tính, mạng internet, mạng wifi, hệ thống điện thoại nội bộ phục vụ công tác giảng dạy, quản lý.

- Tiến hành bàn giao, kiểm kê tài sản các lớp học, các phòng bộ môn, các phòng chức năng sau mỗi học kì.

- Ban giám hiệu có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, đôn đốc cán bộ phụ trách thiết bị quản lý, sử dụng thiết bị dạy học, giới thiệu kịp thời đến các khối lớp những thiết bị mới được cấp bổ sung

2.5.2. Công tác thiết bị.

a. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên khi lên lớp đều sử dụng thiết bị, ĐDDH phù hợp với đặc trưng môn học

- 100% ĐDDH được bảo quản hợp lí, có danh mục rõ ràng.

- Giáo viên lên lớp có phương tiện dạy học theo yêu cầu của tiết học, môn học.
- Thiết bị có đủ hồ sơ chuyên môn đúng quy định, báo cáo đúng định kỳ.
- Kiểm kê thiết bị 1 lần/ năm

b.Các giải pháp thực hiện để đạt chỉ tiêu

- Nhân viên thiết bị phải theo dõi thường xuyên, giới thiệu đồ dùng dạy học đến giáo viên bộ môn.
- Sắp xếp đồ dùng dạy học ngăn nắp đảm bảo cho việc giáo viên dễ mượn, dễ sử dụng. Trang bị đồ dùng dạy học xuống tận mỗi phòng chức năng (theo danh mục chuẩn).
- Lên kế hoạch hoạt động của thiết bị (năm, tháng, tuần)
- Chịu trách nhiệm quản lý tài sản và thiết bị có trong phòng học bộ môn, trong kho.
- Sau mỗi học kỳ phải có báo cáo định kỳ, cụ thể cho lãnh đạo nhà trường để có kế hoạch tu sửa, phục hồi tài sản, thiết bị bị hư hỏng.

2.5.3. Công tác phòng bộ môn.

a.Chỉ tiêu:

- 100% Phòng KHTN, KHXH, Tin học, Ngoại ngữ, Âm nhạc, ... đăng kí sử dụng phòng chức năng thường xuyên và sử dụng có hiệu quả phòng bộ môn.

b.Các giải pháp thực hiện để đạt chỉ tiêu

- Thống kê toàn bộ tài sản hiện có ở mỗi phòng bộ môn, hoàn chỉnh hồ sơ sổ sách, xác định hiệu quả trang thiết bị hiện có để có định hướng mới.
- Lên kế hoạch hoạt động ở mỗi phòng bộ môn: Kế hoạch năm, tháng, tuần.
- Lên kế hoạch cho nhóm tin học tổ chức bảo dưỡng, bảo trì các máy tính, máy chiếu,...
- Tham mưu với lãnh đạo nhà trường, tư vấn cho hội cha mẹ học sinh có kế hoạch hỗ trợ lắp đặt đèn chống cận để phục vụ công tác dạy và học.

2.5.4. Công tác tài chính.

a.Chỉ tiêu:

- Thực hiện tốt các báo cáo kế hoạch tài chính , xếp loại tài chính của phòng 3/36 trường trở lên.
- Thực hiện đúng “Luật số 03/2003/QH11 ngày 17 tháng 6 năm 2003 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về luật kế toán”; thực hiện đúng luật kế toán hành chính sự nghiệp, và theo quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ tài chính, đó là:
- Thu chi về tài chính và các khoản đóng góp của học sinh đúng định mức, đúng chế độ quy định, hạch toán đầy đủ, đúng chế độ kế toán, không được bỏ ngoài sổ sách các khoản thu, chi có liên quan

b.Các giải pháp thực hiện để đạt chỉ tiêu

- Thực hiện đúng “Luật số 03/2003/QH11 ngày 17 tháng 6 năm 2003 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về luật kế toán”; thực hiện đúng luật kế toán hành chính sự nghiệp, và theo quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ tài chính, đó là:
- Mở đủ các loại sổ sách, chứng từ kế toán theo quy định, hạch toán đầy đủ.

- Thu chi về tài chính và các khoản đóng góp của học sinh đúng định mức, đúng chế độ quy định, hạch toán đầy đủ, đúng chế độ kế toán, không được bỏ ngoài sổ sách các khoản thu, chi có liên quan.

- Thực hiện lập, nộp các báo cáo tài chính và các báo cáo liên quan đến công tác tài chính đầy đủ, đúng thời gian quy định.

2.6. Nhiệm vụ 6: Trường Chuẩn Quốc gia, trường Xanh- Sạch- Đẹp - An toàn

a. Nhiệm vụ :

- Duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1; kiểm định chất lượng cấp độ 2, thư viện tiên tiến, chuẩn Xanh- Sạch – Đẹp –An Toàn

b. Chỉ tiêu :

- Bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, cảnh quan môi trường để duy trì các yêu cầu của trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, Chuẩn Xanh-Sạch- Đẹp –An toàn.

- Hệ thống hồ sơ phục vụ kiểm định chất lượng được cập nhật thường xuyên

c. Các giải pháp thực hiện để đạt chỉ tiêu

- Bảo quản, khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, đồ dùng dạy học hiện có, sắp xếp thời khoá biểu linh hoạt cho từng lớp để sử dụng thiết bị dạy học các phòng bộ môn.

- Xây dựng phương án bảo vệ tài sản trường học theo hướng dẫn của ngành và công an xã, tránh mất mát hư hỏng.

- Tổ chức tự kiểm tra, đánh giá trang thiết bị dạy học, từ đó có kế hoạch bổ sung, sửa chữa các thiết bị xuống cấp.

2.7. Nhiệm vụ 7: Công tác quản trị nhà trường

a. Nhiệm vụ:

- Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng thực hiện tốt công tác quản trị nhà trường.

- Làm tốt công tác tham mưu với Sở GD&ĐT, Đảng ủy, chính quyền địa phương.

b. Chỉ tiêu:

- Thực hiện tốt thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập

- 100% các tổ chức trong nhà trường, các hoạt động giáo dục có kế hoạch, có nề nếp kỷ cương.

- 100% GV chủ nhiệm quản lý tốt lớp chủ nhiệm ngay từ đầu năm học. Chú trọng rèn đạo đức, rèn nề nếp cho học sinh.

-100% GV thực hiện đúng quy chế chuyên môn và các hoạt động khác có kỷ cương nề nếp.

- 100% các đồng chí giáo viên được đánh giá theo tiêu chuẩn của Bộ.

- Trường tổ chức dạy thêm, học thêm theo đúng quy định

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ:

+ Tự kiểm tra công tác quản lý của hiệu trưởng

+ Kiểm tra hoạt động của các tổ chuyên môn, các bộ phận

+ Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của 50% các đồng chí giáo viên .

- Không có đơn thư khiếu nại vượt cấp, đơn thư mạo danh.

c.Các giải pháp thực hiện để đạt chỉ tiêu

- Xây dựng và thực hiện có hiệu quả qui chế dân chủ trong trường học, quy chế chi tiêu nội bộ. Tổ chức tốt hội nghị Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo hướng dẫn của ngành. Dân chủ bàn bạc các chỉ tiêu, các nhiệm vụ trong năm học.

- Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên học tập nắm vững nhiệm vụ và quyền hạn theo Điều lệ trường trung học cơ sở.

- Triển khai nghiêm túc, có chất lượng các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên BGH:

- Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho tổ trưởng chuyên môn, phân công trách nhiệm cụ thể cho Tổ trưởng, Tổ phó các tổ chuyên môn và các thành viên trong Hội đồng để chủ động hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Các tổ chức trong nhà trường chịu sự chỉ đạo thống nhất của Chi bộ của ban giám hiệu

- Phân loại đội ngũ giáo viên, có kế hoạch sắp xếp đội ngũ đảm bảo yêu cầu đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu. Phân công đội ngũ phù hợp với năng lực của từng thành viên.

- Giao chỉ tiêu chất lượng tương ứng với mỗi giáo viên trong nhà trường cụ thể, chi tiết tới từng môn học ở mỗi khối lớp.

- Kiểm tra nội bộ trường học làm 2 đợt: tháng 10, 11/2025 và tháng 3, 4/2026

+ Kiểm tra toàn diện: 4 đc.

+ Kiểm tra chuyên đề: 6 đồng chí giáo viên, tập trung vào các nội dung: thực hiện quy chế chuyên môn, sử dụng đồ dùng thiết bị, đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá, dạy thêm học thêm.

- Xây dựng nề nếp hội họp, báo cáo đúng thời gian và nội dung.

- Giải quyết kịp thời các kiến nghị đề xuất của giáo viên, nhân viên không để khiếu nại, mất đoàn kết.

2.8. Nhiệm vụ 8 : Công tác Phòng chống dịch bệnh trong nhà trường

a. Nhiệm vụ: Vừa thực hiện các nhiệm vụ giáo dục vừa đảm bảo công tác phòng dịch bệnh trong trường.

b. Chỉ tiêu :

- Đảm bảo 100% học sinh phải đeo khẩu trang khi dịch bệnh diễn biến phức tạp, khi tham gia các hoạt động tập thể

- Vệ sinh, khử khuẩn các phòng học theo định kỳ đặc biệt vệ sinh, khử khuẩn hàng ngày khi dịch bệnh diễn biến phức tạp tại địa phương

- Học sinh có thói quen rửa tay bằng xà bông, hoặc sát khuẩn tay thường xuyên

- Trường bố trí phòng y tế làm nơi cách ly học sinh trong trường hợp nghi nhiễm dịch bệnh.

- 100% giáo viên thành thạo ứng dụng công nghệ thông tin trong việc dạy học trực tuyến khi tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp.

c.Các giải pháp thực hiện để đạt chỉ tiêu

- Thành lập ban thường trực phòng chống dịch trong nhà trường, phân công nhiệm vụ từng thành viên

- Tuyên truyền, quán triệt các văn bản chỉ đạo của các cấp về phòng chống dịch Covid-19 đến cán bộ giáo viên, học sinh một cách thường xuyên, quyết liệt.

- Chuẩn bị nước rửa tay sát khuẩn, thuốc phun khử khuẩn, bố trí nơi rửa tay cho học sinh, khẩu trang dự phòng để sử dụng tùy theo tình hình dịch bệnh.

2.9. Nhiệm vụ 9: Công tác thi đua khen thưởng

a. Nhiệm vụ:

Công tác thi đua khen thưởng thực hiện công khai dân chủ, chặt chẽ và toàn diện nhằm động viên khích lệ tập thể và cá nhân nhiệt tình công tác, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

b. Chỉ tiêu:

- Tập thể đạt danh hiệu ” Tập thể lao động tiên tiến”.
- Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 3 đồng chí.
- Giám đốc sở tặng giấy khen 1 đồng chí
- Danh hiệu lao động tiên tiến: 100% số cán bộ giáo viên
- Các tổ chức Đoàn thể trong nhà trường đều đạt tiên tiến.

c. Các giải pháp thực hiện để đạt chỉ tiêu

- Công tác thi đua của nhà trường bám sát các hoạt động đánh giá thi đua của Phòng VH xã, Sở GD&ĐT. Đánh giá thi đua toàn diện dựa trên quy chế thi đua đã được hội đồng sư phạm xây dựng đầu năm học.

- Xét thi đua các đợt: Hết học kỳ I, hết học kỳ II , Cuối năm học. Xét thi đua xếp từ 1 đến hết từ cao xuống thấp tổng hợp theo các chỉ số thi đua theo quy chế thi đua đã được hội đồng sư phạm thống nhất.

- Công khai xếp loại thi đua của các đồng chí cán bộ, giáo viên, công nhân viên theo tiêu chí đánh giá thi đua đã được hội đồng sư phạm xây dựng thống nhất thông qua trong phiên họp hội đồng sư phạm và được bổ sung trong quá trình thực hiện khi chưa hợp lý.

- Thi đua các tập thể lớp, cá nhân học sinh bình xét công khai dân chủ trong hội đồng thi đua. Bộ phận nào làm sai, để sót bộ phận đó chịu trách nhiệm trước hội đồng. Thi đua học sinh gắn kết quả xếp loại hạnh kiểm, xếp loại học lực với các kỳ kiểm tra mà học sinh đó đạt được. Không tặng các danh hiệu thi đua đối với các cá nhân có kết quả điểm kiểm tra thấp hoặc có điểm kiểm tra dưới trung bình.

IV. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC

THỜI GIAN	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	NGƯỜI PHỤ TRÁCH	DỰ KIẾN KẾT QUẢ	ĐIỀU CHỈNH
9/2025	- Học sinh tựu trường, tổ chức GV, HS lao động vệ sinh trường, lớp - Tổ chức kiểm tra lại, xét lên lớp đối với học sinh có học lực yếu, chưa đạt - Chuẩn bị các điều kiện khai giảng năm học mới. - Khai giảng năm học mới (05/9). - Triển khai xây dựng kế hoạch môn học. - Báo cáo số lượng học sinh, thống	Toàn HĐ BGH, GV; Vp BGH BGH Đ/c Thủy; vp GVCN BGH, C.Đoàn	Hoàn thành tốt các nội dung theo kế hoạch: đảm bảo đúng lịch và đạt kết quả	

	kê phổ cập. - Hội nghị nhà giáo,CBQL, người lao động, triển khai kế hoạch năm học -Họp GVCN, họp CMHS trường, lớp lần thứ I - Các tổ chuyên môn triển khai kế hoạch tổ. - Triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên. Tổ chức cho giáo viên bồi dưỡng thường xuyên nội dung 1 - Đại hội chi Đội, Đại hội liên Đội - Bồi dưỡng HSG - Xây dựng kế hoạch dạy thêm . - Thành lập và huấn luyện đội hùng biện tiếng Anh của trường - Kiểm tra hồ sơ cán bộ giáo viên đầu năm - Kiểm tra nề nếp, sách vở, dụng cụ HS	BGH;GV GV BGH, GV BGH GV dạy HSG PHT, TT,GV PHT, GV PHT, TT TPT,GVCN		
10/2025	- Họp hội đồng sư phạm - Tự kiểm tra phổ cập . - Họp tổ chuyên môn xây dựng chuyên đề I - Lễ đón thư Bác (15/10). - Tổ chức Dạy thêm – Học thêm - Tổ KHTN xây dựng chuyên đề dạy học STEM - Bồi dưỡng thường xuyên nội dung 2 - Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp huyện - Bồi dưỡng HSG - Bồi dưỡng Hùng biện tiếng Anh - Kiểm tra chất lượng giữa HKI - Họp tổ chuyên môn đánh giá hoạt động T10, triển khai nhiệm vụ T11 - Kiểm tra chuyên đề giáo viên. - Triển khai cuộc thi sáng tạo KHKT; STEM cấp trường	đ/c Thủy; vp BGH,TT BGH, TPT Toàn trường BGH, GV TT,GV BGH,TT, GV dạyGV GV dạy Theo lịch PGD TT Ban KT nội bộ Phó hiệu trưởng;TT	Hoàn thành tốt các nội dung theo kế hoạch	
11/2025	- Họp hội đồng sư phạm - Kiểm tra toàn diện một số giáo viên. - Kiểm tra chuyên đề giáo viên - Thi sáng tạo khoa học kỹ, STEM thuật cấp huyện.	đ/c Thủy;Vp Ban KT nội bộ Ban KT nội bộ Đ/c:Dũng;TT BGH; GV	Đảm bảo các chỉ tiêu	

	- Thi Hùng biện tiếng Anh cấp huyện - Hợp tổ chuyên môn tổng kết chuyên đề I - Kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11).. - Bồi dưỡng và thi HSG,	BGH BGH, GV BGH, CTĐ BGH, GV dạy		
12/ 2025	- Tuyên truyền ngày phòng chống AIDS (01/12). - Kiểm tra chất lượng học kỳ I - Kỷ niệm 22/12 Hội khỏe phù đồng cấp trường. - Bồi dưỡng HSG - Hợp hội đồng tháng 12 + sơ kết HKI triển khai công việc trọng tâm KHII - Bồi dưỡng thường xuyên nội dung 3 - Phát động giáo viên viết sáng kiến kinh nghiệm - Tổng kiểm tra hồ sơ, nề nếp chuyên môn, cơ sở vật chất đón đoàn kiểm tra của PGD	TPT,Giáo viên sinh BGH, GV dạy Theo C.văn Toàn trường BGH GV dạy đ/c Thủy PHT,TT PHT,TT BGH;TT;GV	Hoàn thành tốt các nội dung theo kế hoạch	
01/ 2026	- Kết thúc kỳ I . - Bắt đầu HK II. - Sơ kết học kỳ I. - Hợp cha mẹ học sinh lần 2 - Bồi dưỡng Đội tuyển TDTT - Bồi dưỡng HSG - Thi Hùng biện tiếng Anh cấp huyện -Hợp hội đồng đánh giá HĐ T1 triển khai nhiệm vụ T2, công tác trọng tâm tết Nguyên Đán	đ/c Thủy; VP GV BGH, GV Đ/c Thủy ;GVCN Đ/c Cường, GV dạy GV dạy đ/c Thủy	Hoàn thành tốt các nội dung theo kế hoạch	
02/ 2026	- Duy trì nề nếp dạy và học sau kỳ nghỉ tết - Bồi dưỡng HSG - Hợp tổ chuyên môn xây dựng chuyên đề II - Hợp hội đồng đánh giá hoạt động T2 , triển khai nhiệm vụ T3 - Thi kiểm tra chất lượng giữa học kỳ II.	Ban KTNB BGH, GV dạy GV dạy BGH, TT,GV đ/c Thủy, VP BGH, GV	Hoàn thành tốt các nội dung theo kế hoạch	

3/ 2026	- Hợp tổ chuyên môn tổng kết chuyên đề II và các hoạt động khác - Bồi dưỡng HSG - Kỷ niệm ngày quốc tế phụ nữ 8-3 - Kỷ niệm ngày thành lập Đoàn - Kiểm tra chuyên đề, toàn diện giáo viên - Bồi dưỡng thường xuyên - Hội đồng đánh giá hoạt động T3, triển khai nhiệm vụ T4	BGH, GV GV dạy BGH, GV dạy Nữ công Chi Đoàn Ban KTNB P HT, GV đ/c Thủy	Theo đúng kế hoạch đề ra	
4/ 2026	- Kiểm tra nền nếp chuyên môn. - Kiểm tra hồ sơ công tác Đội. - Kiểm tra chuyên đề giáo viên - Bồi dưỡng và dự thi HSG và dự thi cấp tỉnh - Hội đồng đánh giá hoạt động T4 triển khai nhiệm vụ T5	Ban KTNB BGH Ban KTNB BGH, GV dạy BGH, GV dạy đ/c Thủy; vp BGH; GV, VP	Hoàn thành tốt các nội dung theo kế hoạch	
5/ 2026	- Khảo sát chất lượng học kỳ II - Xét TN năm học 2025-2026 - Xét duyệt lên lớp, hoàn thiện hồ sơ cuối năm - Bình xét thi đua cuối năm - Kết thúc HK II, Kết thúc năm học. - Kiểm kê tài sản - Đánh giá công chức, viên chức - Tổng kết năm học.	BGH, GV HĐ xét TN BGH, GV Ban thi đua BGH; CTCĐ, vp BHG; TT HĐSP	Thực hiện đúng lịch; nghiêm túc đúng quy chế và các thông tư	
6/ 2026	- Hoàn thành chứng nhận TN THCS. - Tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2026-2027. - Thi tuyển sinh vào lớp 10. Giáo viên, nhân viên, học sinh khối lớp 6,7,8 nghỉ hè	BGH, VP. HĐTS trường BGH BGH, GV dạy	Hoàn thành tốt các nội dung theo kế hoạch	
07/ 2026	Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nghỉ hè	Toàn trường	Hoàn thành tốt các nội dung theo kế hoạch	
8/ 2026	Toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh tập trung chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới.	BGH, GV, học sinh	Đảm bảo đủ các điều kiện	

			cho năm học mới	
--	--	--	--------------------	--

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sau khi kế hoạch năm học được thông qua trước hội đồng sư phạm, các bộ phận, các tổ chuyên môn, các tổ chức Đoàn thể trong nhà trường căn cứ kế hoạch nhà trường xây dựng kế hoạch chi tiết và triển khai thực hiện kế hoạch năm học.

Năm học 2025-2026 được xác định là năm học tiếp tục đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục, dưới sự lãnh đạo và chỉ đạo của Sở GD&ĐT, Đảng ủy, UBND xã, sự phối kết hợp của các cấp, các ngành, các đoàn thể địa phương, với sự đổi mới theo tinh thần kỷ cương nền nếp, dân chủ sáng tạo, chất lượng và hiệu quả, chúng ta tin tưởng sự nghiệp GD&ĐT của trường THCS Hải Cường sẽ tiếp tục có những bước chuyển biến mạnh mẽ đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch./.

Nơi nhận:

- LD Phòng VH để báo cáo..
- BGH; TT; các đoàn thể trong trường
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Ninh Xuân Thủy